



**DESIGNING DANCE COMPILING TECHNIQUES FOR CHILDREN  
- A STUDY AT PRESCHOOLS IN HUE CITY**

*Hoang Thi Diem Trinh*

*Hue College, Viet Nam*

*Email address: [hoangtrinh0802@gmail.com](mailto:hoangtrinh0802@gmail.com)*

*<https://doi.org/10.51453/2354-1431/2024/1090>*

---

**Article info**

---

*Received: 19/11/2023*

*Revised: 20/01/2024*

*Accepted: 28/02/2024*

---

**Keywords:**

*Dance, choreography  
techniques, dance  
composition, preschool  
children, Hue city*

---

---

**Abstract:**

---

Choreographing/Dance compiling for children is an essential work undertaken by teachers in preschools. Equipping teachers with knowledge and skills in choreography/dance composition contributes great significance and benefits to the teaching and cultural performance in their workplace. Using practical case studies and research on dance choreography for children in preschools in Hue city, in this article, we propose a novel framework in generating qualified dance performance for children to provide an updated and important guidance for teachers in the preparation and performance of well-structured and quality dances.

---



## XÂY DỰNG KỸ THUẬT BIÊN ĐẠO MÚA CHO TRẺ - NGHIÊN CỨU TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG MẦM NON TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HUẾ

Hoàng Thị Diễm Trinh

Trường Cao đẳng Huế, Việt Nam

Địa chỉ Email: [hoangtrinh0802@gmail.com](mailto:hoangtrinh0802@gmail.com)

<https://doi.org/10.51453/2354-1431/2024/1090>

### Thông tin bài viết

Ngày nhận bài: 19/11/2023

Ngày sửa bài: 20/01/2024

Ngày duyệt đăng: 28/02/2024

### Từ khóa:

Múa, kỹ thuật biên đạo múa, biên soạn múa, trẻ mầm non, thành phố Huế

### Tóm tắt

Biên đạo múa/Biên soạn múa cho trẻ là công việc được giáo viên thực hiện thường xuyên tại các trường mầm non. Việc trang bị cho giáo viên những kiến thức và kỹ năng về biên đạo múa/biên soạn múa sẽ mang lại ý nghĩa rất lớn, phục vụ cho công tác giảng dạy và các hoạt động văn hóa, văn nghệ nơi công tác. Trên cơ sở nghiên cứu thực tiễn hoạt động biên đạo múa cho trẻ tại các trường mầm non trên địa bàn thành phố Huế, trong bài viết này chúng tôi đề xuất quy trình xây dựng tác phẩm múa cho trẻ nhằm cung cấp nguồn tư liệu mới cho giáo viên trong hoạt động dàn dựng và biểu diễn các bài múa được bài bản và chất lượng.

### 1. Giới thiệu

Ở trường mầm non, múa là dạng hoạt động rất gần gũi với trẻ, khi tham gia với vai trò diễn viên hay người thưởng thức trẻ đều rất hứng thú. Đặc biệt trong những hoạt động mang tính bề nổi như các chương trình ca múa nhạc vào dịp lễ, hội đều không thể thiếu loại hình nghệ thuật này. Quá trình tham gia biểu diễn và thưởng thức các tác phẩm múa giúp trẻ rèn luyện và phát triển các kỹ năng vận động, nhảy múa, cảm thụ âm nhạc. Trẻ có cơ hội bộc lộ năng khiếu nghệ thuật, rèn luyện tính mạnh dạn, tự tin trước đám đông. Ngoài ra thông điệp và giá trị nghệ thuật của bài múa cung

cấp cho trẻ hiểu thêm về thế giới quan, truyền tải những giá trị đạo đức và nhận thức sâu sắc hơn các vấn đề trong xã hội.

Với những ý nghĩa đó nên biên đạo múa cho trẻ là công việc được giáo viên thực hiện thường xuyên ở trường mầm non. Việc trang bị cho giáo viên những kiến thức và kỹ năng trong biên đạo múa cho trẻ sẽ mang lại ý nghĩa thực tiễn. Giáo viên nắm các kỹ thuật trong dàn dựng sẽ tạo nên những tác phẩm múa đạt chất lượng thẩm mỹ, giá trị về nội dung và tính giáo dục cao. Qua nghiên cứu thực tế tại một số trường mầm non (MN) trên địa bàn thành phố Huế bao gồm: Trường MN Hoa

Hồng, MN Phú Thượng, MN Phú Thanh, chúng tôi nhận thấy quá trình giáo viên biên đạo các tiết mục múa cho trẻ còn chưa thực sự hiệu quả, giáo viên chưa nắm được trình tự bài bản khi xây dựng một bài múa. Một trong những lí do chiếm đa số là giáo viên thiếu nguồn tài liệu sách, giáo trình, các khung chi tiết về hướng dẫn kỹ thuật biên đạo múa, dàn dựng múa cho trẻ.

Xuất phát từ nhu cầu thực tiễn, chúng tôi thực hiện nghiên cứu “*Xây dựng kỹ thuật biên đạo múa cho trẻ - Nghiên cứu tại một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Huế*” với mục đích cung cấp kỹ thuật trong quy trình xây dựng tác phẩm múa cho trẻ. Kết quả nghiên cứu có thể sử dụng làm tư liệu tham khảo cho giáo viên ở các trường mầm non trên phạm vi toàn quốc trong dàn dựng các tác phẩm múa cho trẻ đảm bảo chất lượng về nội dung và giá trị nghệ thuật.

## 2. Sơ lược lịch sử nghiên cứu

Theo tổng quan nghiên cứu, có một số tài liệu liên quan gần như giáo trình *Múa và phương pháp dạy trẻ vận động theo nhạc* của tác giả Đinh Xuân Đại; sách Âm nhạc và Múa của nhóm tác giả Lê Đức Sang, Hoàng Công Dụng, Trịnh Hoài Thu, sách *Múa và phương pháp dạy trẻ vận động theo nhạc* của tác giả Trần Minh Trí.

Tuy nhiên các tài liệu chú trọng vào việc dạy trẻ múa - vận động theo nhạc trong các giờ học âm nhạc, chưa đi sâu hướng dẫn cụ thể công tác biên soạn múa trong các dịp lễ, hội để người đọc dễ dàng thực hiện.

Ngoài ra, có các giáo trình, sách về nghệ thuật múa và hướng dẫn dàn dựng chương trình như *Phương pháp đạo diễn chương trình nghệ thuật tổng hợp* của tác giả Lê Ngọc Canh; *Đạo diễn các chương trình nghệ thuật* của Lê Ngọc Khanh; *Múa Tập 1,2* của tác giả Trần Minh Trí; *Dàn dựng chương trình âm nhạc tổng hợp* của Lê Anh Tuấn.

Nội dung các tài liệu chủ yếu cung cấp kiến thức về nghệ thuật múa và cách dàn dựng các chương trình nghệ thuật nói chung, đối tượng

không phải trẻ mầm non và chưa chỉ rõ các yếu tố quyết định đến chất lượng tiết mục múa để GV/ người biên đạo lưu ý trong quá trình thực hiện.

## 3. Phương pháp nghiên cứu

Bài báo sử dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu định tính và phương pháp nghiên cứu định lượng bao gồm: *Nhóm nghiên cứu lý luận*: Thu thập thông tin về kỹ thuật, quy trình giáo viên thường sử dụng để biên đạo múa cho trẻ ở các trường mầm non. Phân tích và tổng hợp vấn đề qua trao đổi, trò chuyện với các giáo viên phụ trách biên đạo. Mời chuyên gia đánh giá. *Nhóm nghiên cứu thực tiễn*: Tham dự các tiết mục múa trong các chương trình lễ hội ở trường mầm non. Quan sát và ghi chép hiệu quả tiết mục và mức độ hứng thú của trẻ. Thu thập, phân tích và tổng hợp vấn đề bằng phiếu điều tra và bộ câu hỏi phỏng vấn giáo viên. *Nhóm phương pháp xử lý số liệu*: Sử dụng phần mềm thống kê mã nguồn mở JASP (<https://jasp-stats.org/>) phiên bản 0.17 để xử lý thống kê các số liệu đầu vào như bảng thống kê tần suất phân trăm, xây dựng đồ thị và phân tích tương quan Pearson.

## 4. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

### 4.1. Cơ sở lý luận

#### 4.1.1. Khái niệm Biên đạo múa

Theo nghiên cứu *The Intimate Act of Choreography* (tạm dịch: Vũ đạo mật thiết trong nghệ thuật sáng tác múa) của Blom Lynne Anne và Chaplin Tarin L. đã viết về biên đạo múa: “*it is the choreographer who must not only choose and create the movements, but imbue them with an interpretation, an attitude, a purpose. She is the one who envisions the piece and motivates its growth*” [1, tr.29]. Dịch sang tiếng Việt: “*Biên đạo múa là người lựa chọn và sáng tạo các chuyển động nhằm mục đích truyền tải thông điệp, giải thích một vấn đề, thái độ về một nội dung nhất định. Biên đạo là người tạo ra tác phẩm và thúc đẩy sự phát triển của nó*”.

Từ nhận định trên, có thể khái niệm Biên đạo múa như sau: Biên đạo múa là người tạo nên những tác phẩm nghệ thuật độc đáo dựa trên sự sáng tạo các chuyển động của ngôn ngữ cơ thể kết hợp với âm nhạc. Biên đạo múa sẽ chịu trách nhiệm dàn dựng các động tác, sắp xếp bố cục và tạo hình cho các nghệ sĩ biểu diễn nhằm thổi hồn nội dung, truyền đạt thông điệp, mang cảm xúc của nghệ sĩ đến gần hơn với khán giả.

#### 4.1.2. Ý nghĩa của công tác biên đạo múa cho trẻ

Để các tác phẩm múa đạt chất lượng nghệ thuật, khai thác và phát triển khả năng về lĩnh vực nghệ thuật múa cho trẻ thì không thể thiếu vai trò của người biên đạo. Nhờ công tác biên đạo các mục đích, nội dung, thông điệp giáo dục đến gần hơn với trẻ/người xem. Giúp trẻ tiếp nhận thông tin, nội dung múa một cách dễ dàng, logic và bài bản.

Hoạt động biên đạo đúng nghĩa sẽ tạo nên những tác phẩm múa đẹp về nội dung lẫn hình thức, làm thỏa mãn cảm xúc người xem và tác động đến sự rung cảm của người thưởng thức. Các bài múa dàn dựng hay và ý nghĩa nhờ công tác biên đạo là một nội dung chính trong các chương trình ca múa nhạc vào ngày lễ, hội. Các chương trình này được xem là món ăn tinh thần không thể thiếu sau nhiệm vụ chính là chăm sóc và giáo dục trẻ ở trường mầm non.

Nhờ quá trình biên đạo, khi ở vai trò là diễn viên hay người thưởng thức, trẻ đều được giáo dục và phát triển một cách toàn diện. Trẻ được rèn luyện và phát triển năng khiếu nghệ thuật, tạo ra sân chơi bổ ích **và lành mạnh, giúp** sáng khoái tinh thần sau những hoạt động học. Việc tích cực tư duy, đầu tư trí tuệ trong dàn dựng sẽ mang lại cho trẻ/người thưởng thức những cung bậc tình cảm đa dạng, kích thích phát triển cảm xúc, tư duy dù với những bài hát, nội dung múa có chủ đề quen thuộc. Vì thế, hoạt động biên đạo múa sẽ càng có ý nghĩa khi được thực hiện một cách nghiêm túc, bài bản để tạo nên những tác phẩm múa có giá trị nghệ thuật và giáo dục cao đối với trẻ.

#### 4.1.3. Nguyên tắc trong biên đạo múa cho trẻ mầm non

##### a. Các nguyên tắc biên đạo múa chung

Để một tác phẩm múa đạt chất lượng về nội dung và giá trị thẩm mỹ trong nghệ thuật, quá trình biên đạo cần đảm bảo 3 nguyên tắc sau:

- *Nguyên tắc 1: Đảm bảo nội dung tư tưởng.* Biên đạo múa cần phải có nội dung nhất định, việc xây dựng nội dung và hình tượng múa rõ ràng, trọn vẹn giúp người xem dễ dàng cảm nhận, hiểu được ý đồ và tư tưởng tác phẩm. Để đảm bảo được điều này, người biên đạo cần đầu tư thiết kế ý tưởng, sáng tạo nội dung, tìm kiếm tư liệu, cập nhật thông tin để tạo ra những tác phẩm múa đảm bảo chuẩn xác về các yếu tố nguồn gốc, diễn biến lịch sử, giá trị văn hóa, sự phát triển của xã hội. Tất cả mọi vấn đề trong cuộc sống đều được khắc họa qua lăng kính của nhà biên đạo và nghệ thuật biểu diễn của diễn viên một cách sinh động bằng ngôn ngữ múa.

- *Nguyên tắc 2: Đảm bảo tính nghệ thuật.* Đảm bảo tính nghệ thuật trong biên đạo cần căn cứ vào ngôn ngữ múa, động tác múa, kỹ thuật điều khiển cơ thể để truyền đạt nội dung, cảm xúc của diễn viên. Các động tác ở trạng thái tĩnh và động trong quá trình thể hiện cần phải đẹp và mang yếu tố múa. Ngoài ra, sự phối hợp nhuần nhuyễn trong quá trình chuyển động cơ thể luôn phải hài hòa với âm nhạc. Âm nhạc hay, múa đẹp là hai yếu tố cơ bản tạo nên sự hấp dẫn của bài múa. Do đó, tính nghệ thuật trong biên đạo cần đảm bảo yêu cầu cụ thể sau: Động tác và tạo hình đẹp, thể hiện được hồn sắc âm nhạc; diễn viên có kỹ năng múa tốt, ngoại hình cân đối, đẹp; trang phục, đạo cụ đẹp, hiện đại và phù hợp với tiết mục; sân khấu - ánh sáng hài hòa, phù hợp nội dung và ý đồ dàn dựng; âm nhạc hay, đảm bảo chất lượng, mới lạ.

- *Nguyên tắc 3: Đảm bảo bố cục tác phẩm.* Bố cục của một tác phẩm múa là sự sắp xếp các yếu tố của ngôn ngữ múa, động tác múa và tạo hình để tạo nên tác phẩm. Một bố cục chặt chẽ thì mọi vị trí trong các chuyển động đều có tính liên kết, các tạo hình tĩnh và động đều có vị trí chính/phụ

và biểu thị nội dung một cách rõ ràng. Bố cục bài múa và bố cục của âm nhạc múa có mối quan hệ mật thiết bởi âm nhạc là linh hồn của múa. Vì thế quá trình sáng tác nội dung cũng như biên dựng động tác, người biên đạo cần phân tích kỹ âm nhạc để xây dựng bố cục tác phẩm sao cho hài hòa và hợp lý. Ngoài ra, tính bố cục của tác phẩm múa còn được xét về yếu tố nội dung. Một bài múa có bố cục nội dung chặt chẽ cần đảm bảo tính logic trong diễn biến, xử lý tình huống, giải quyết mâu thuẫn, trình tự thời gian để người xem cảm nhận sự hợp lý và không hiểu theo nhiều chiều hướng khác nhau.

#### b. Các nguyên tắc biên đạo múa cho trẻ

Quá trình tạo nên tác phẩm múa nói chung, người biên đạo cần đảm bảo các yêu cầu về nội dung tư tưởng, tính nghệ thuật và bố cục tác phẩm như đã luận giải. Với đặc thù trẻ mầm non, mức độ phát triển nhận thức, cảm thụ âm nhạc và vận động chưa hoàn thiện, để đảm bảo tiết mục múa đạt hiệu quả và phù hợp với trẻ, quá trình biên đạo người giáo viên cần lưu ý thêm 3 nguyên tắc cơ bản sau:

- Nguyên tắc 1: Động tác phải phù hợp với tính chất, nhịp điệu âm nhạc. Múa chịu sự quy định bởi tiết tấu và tính chất âm nhạc, do đó mỗi tính chất và tiết tấu âm nhạc sẽ tương ứng với một cách biên soạn động tác. Mục đích làm sao động tác múa và âm nhạc múa phải hài hòa và phù hợp nhất. Vì thế, động tác phải đúng nhịp, rõ ràng, nhịp phách dứt khoát và phù hợp với câu hát/câu nhạc để trẻ dễ thực hiện.

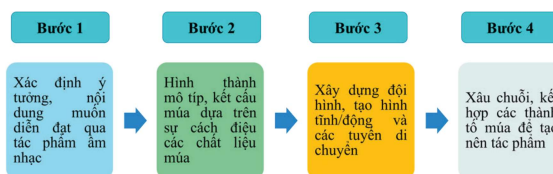
- Nguyên tắc 2: Động tác phải mang các yếu tố múa và phù hợp với nội dung bài hát, ý đồ âm nhạc. GV cần chuẩn xác hóa động tác ngay từ các lần múa mẫu. Động tác phải rõ ràng, đẹp, biểu cảm để tạo cảm xúc lan tỏa đến trẻ, giúp trẻ hiểu được yêu cầu, kỹ thuật khi thể hiện.

- Nguyên tắc 3: Thiết kế động tác cần phù hợp với phát triển nhận thức và khả năng vận động của trẻ. Ở mỗi độ tuổi khác nhau trẻ sẽ đạt một mức độ nhận thức và vận động nhất định. GV cần tìm hiểu khả năng phát triển vận động và cảm thụ âm nhạc của trẻ để xây dựng động tác, mô típ múa phù

hợp. Tránh tình trạng chưa khai thác hết mức độ phát triển kỹ năng của trẻ hoặc các động tác vượt quá khả năng vận động, khiến trẻ trở nên vụng về, khiên cưỡng.

#### 4.2. Quy trình xây dựng tác phẩm múa cho trẻ

Quy trình xây dựng tác phẩm cho trẻ là trình tự các bước sáng tác một bài múa theo bài bản, đảm bảo được các yêu cầu về nội dung, bố cục và tính thẩm mỹ. Quy trình này được chúng tôi mô tả qua sơ đồ sau:



**Hình 1. Sơ đồ quy trình xây dựng tác phẩm múa cho trẻ mầm non**

Bước 1: Xác định ý tưởng, nội dung muốn diễn đạt qua tác phẩm âm nhạc

Dựa trên tính chất, giai điệu, nội dung của bài hát (âm nhạc có lời), tư tưởng âm nhạc (âm nhạc không lời) biên đạo sẽ xây dựng các ý tưởng dàn dựng múa sao cho nội dung, thông điệp và hình tượng nghệ thuật đảm bảo tính thẩm mỹ, phù hợp. Các ý tưởng và nội dung múa luôn cần có nội dung rõ ràng, tròn trịa về kết cấu của tác phẩm (có bắt đầu, diễn biến, cao trào và kết thúc).

*Vi dụ:* Với âm nhạc múa là bài hát Đi học của nhạc sĩ Bùi Đình Thảo, âm nhạc có lời thường sẽ quy định nội dung và ý tưởng múa nên biên đạo sẽ cần tìm hiểu và nắm vững nội dung bài hát. Căn cứ vào nội dung, biên đạo sẽ lên ý tưởng thể hiện sau đó chọn lựa ngôn ngữ múa để xây dựng các động tác trong bài. Cụ thể cần miêu tả được niềm vui thích, hân hoan của trẻ trên đường đi học như cảm nhận được “hương rừng”, nhìn thấy “nước suối trong thì ào ào”, “cọ xòe ô che nắng”... Các em cảm thấy thích thú với cảnh vật đến trường, vui sướng khi được “cô giáo trẻ dạy các bài hát rất hay”. Tất cả những nội dung đều tập trung để miêu tả khung cảnh và cảm xúc đến trường của các em vùng cao với nhiều cảnh vật, hình ảnh, sự việc

khác nhau một cách sinh động. Từ đó khơi dậy đến người xem những tình cảm đẹp về gia đình (người mẹ), mái trường, thêm yêu cô giáo và bạn bè.

Trên cùng một tác phẩm âm nhạc, mỗi biên đạo sẽ có những ý tưởng dàn dựng khác nhau nhưng chung quy vẫn phải chịu sự quy định về tính chất và tiết tấu của bài hát, bài nhạc đó. Nếu có nhiều tính chất âm nhạc được diễn biến khác nhau trong cùng một tác phẩm (nhANH - chậm - nhANH, chậm - nhANH - chậm, nhẹ nhàng - cao trào - nhẹ nhàng...) thì người biên đạo càng có nhiều cơ hội trong sáng tác động tác đa dạng về tính chất chuyển động và tạo nên tính kể trong tác phẩm của mình. Tính kể trong bài múa được hiểu là ý tưởng, nội dung múa sẽ được chia làm nhiều phân đoạn tương ứng với các tính chất, cảm xúc âm nhạc một cách rõ nét. Mỗi phân đoạn sẽ diễn tả một nội dung nhất định và xuyên suốt tác phẩm có thể kể thành một câu chuyện, một hoàn cảnh, sự vật, sự việc trọn vẹn.

**Bước 2:** Hình thành mô típ, kết cấu múa dựa trên sự cách điệu các chất liệu múa

#### a. Hình thành mô típ múa

Dựa vào vốn nền tảng các chất liệu múa<sup>1</sup> đã tích lũy qua quá trình học tập, tìm hiểu thực tế, tài liệu, lưu diễn. GV/người biên đạo sẽ chọn lựa chất liệu múa phù hợp với ý tưởng, nội dung và âm nhạc đã được xác định để xây dựng các mô típ và kết cấu múa. Hình thành mô típ múa là việc biên đạo sẽ xây dựng những động tác mang tính hình mẫu và đặc trưng của mỗi chất liệu múa, kết hợp với sự cách điệu và phát triển để sử dụng trong tác phẩm.

*Vi dụ:* Chất liệu múa dân tộc Kinh có mô típ chung là trau chuốt và mềm mại như động tác

---

1 là những điệu bộ, cử chỉ, hành vi, thái độ, cảm xúc của con người; các động tác sinh hoạt, lao động trong đời sống xã hội; các động tác mô phỏng những hoạt động của của tất cả sự vật, sự việc được diễn tả chân thực hoặc cách điệu để tạo nên các chất liệu của múa. Chất liệu múa gắn liền với đời sống xã hội, điều kiện lịch sử. Mỗi vùng miền dân tộc, điều kiện sinh sống, phong tục tập quán, quan điểm nhân sinh, tôn giáo khác nhau sẽ tạo nên các chất liệu múa khác nhau. (*Vi dụ: chất liệu múa của dân tộc Kinh, chất liệu múa Chăm - pa, chất liệu múa Tây Nguyên...*).

guồn tay, nhún mềm và xoay chuyển người duyên dáng. Khác với mô típ của chất liệu múa dân tộc Tây Nguyên là phải nhún nhảy, dứt khoát như đi rung, đánh chiêng, sóc coong.

Về bản chất mô típ múa chỉ là những động tác riêng lẻ nên chưa thể biểu thị nội dung trọn vẹn. Hiểu theo cách khác mô típ chỉ như một từ vựng, vì thế để diễn đạt đầy đủ một nội dung, ý đồ nhất định sẽ cần nhiều mô típ múa liên kết với nhau và bao giờ cũng sẽ có những động tác và mô típ chủ đạo. Việc người biên đạo liên kết các động tác, mô típ lại với nhau sẽ tạo nên các kết cấu múa.

*Vi dụ:* Để diễn đạt nội dung một nhóm người đang lên rẫy làm việc, biên đạo liên kết 3 động tác: đi rung Tây Nguyên, nhún đưa mông A và rung vai. Mô típ chủ đạo trong kết cấu là động tác đi rung, trong 16 nhịp 4 (nhịp đếm 1234) được phân chia cụ thể như sau:

- 4 nhịp thứ nhất: thực hiện động tác đi rung trên 1 hàng ngang.

- 4 nhịp thứ hai: 1 tay đặt ở vai, tay còn lại đặt lên vai người bên cạnh làm động tác rung vai tại chỗ.

- 4 nhịp thứ ba: thực hiện động tác nhún đưa mông A, vừa thực hiện vừa di chuyển thành đội hình 2 hàng ngang.

- 4 nhịp thứ tư: làm lại động tác rung để xen kẽ lên xuống.

#### b. Xây dựng kết cấu múa

Kết cấu múa hay còn gọi là tổ hợp múa, là những động tác riêng lẻ được sắp xếp theo một cấu trúc nhất định (trạng thái vận động, nhịp điệu, tiết tấu) để thành câu múa, đoạn múa. Độ dài - ngắn của kết cấu múa phụ thuộc vào ý đồ biên soạn, độ dài - ngắn của câu nhạc, đoạn nhạc. Kết cấu múa được xây dựng ở các dạng sau:

- *Kết cấu đồng nhất:* là kết cấu dùng chung cho tất cả mọi người trong điệu múa.

- *Kết cấu không đồng nhất:* là dạng mà trong cùng một câu nhạc, đoạn nhạc các bộ phận diễn viên không cùng làm một kết cấu/tổ hợp.

- *Kết cấu chính phụ*: là dạng kết cấu trong đó có bộ phận chính và bộ phận khác là phụ. Bộ phận chính thể hiện ý tưởng chính của đoạn múa, bộ phận phụ làm bối cảnh, làm nền cho bộ phận chính.

*Vi dụ*: Kết cấu múa cô giáo là chính, kết cấu múa của trẻ ở xung quanh là phụ hoặc có thể ngược lại. Trong một bài múa, kết cấu múa chính phụ không phụ thuộc vào nhân vật mà tùy theo diễn biến nội dung bài múa và ý đồ để biên đạo xây dựng kết cấu nào là chính, kết cấu nào là phụ.

- *Kết cấu động tác lặp lại*: là kết cấu múa ở các dạng như lặp lại nguyên một động tác nhiều lần, lặp lại động tác ở những đội hình và góc độ khác nhau hay lặp lại động tác nhưng có cải biến và phát triển.

\* *Một số lưu ý trong xây dựng mô típ và kết cấu múa*

- Việc vận dụng chất liệu múa để hình thành các mô típ và kết cấu cần được biến tấu và cách điệu để đảm bảo tính thẩm mỹ. Nếu GV/biên đạo đơn thuần lắp ghép nguyên bản các động tác lại với nhau mà không có tính biến tấu, kết hợp với thay đổi đội hình thì đó chỉ là xâu chuỗi các động tác một cách cơ học, không diễn tả được ý đồ và nội dung múa.

- Mỗi sự biến tấu và cách điệu động tác đều cần có ý đồ, không nên sáo rỗng và lạm dụng động tác múa trang trí gây khó hiểu cho người xem.

- Xây dựng mô típ và kết cấu phải có nội dung rõ ràng để khi xâu chuỗi thành tác phẩm sẽ liền mạch, không bị mâu thuẫn hay đảo ngược về tiến trình và nội dung.

- Quá trình biên soạn động tác phải luôn kết hợp với diễn xuất bằng ánh mắt, gương mặt, điệu bộ nhằm thể hiện tốt hơn nội dung muốn diễn đạt qua từng mô típ và kết cấu trong tác phẩm.

**Bước 3: Xây dựng đội hình, tạo hình tĩnh/động và các tuyến di chuyển**

*a. Xây dựng đội hình*

Đội hình là cách GV/biên đạo sắp xếp vị trí trẻ/ diễn viên để tạo thành những đội hình khác nhau.

Đội hình múa có thể là hình học cơ bản (hình tròn, hình tam giác, hàng dọc, hàng chéo...) nhưng cũng có thể đội hình mang ý nghĩa, nội dung mô phỏng tự nhiên, mô phỏng xã hội (xếp đội hình như đang đứng canh giữ Tổ quốc, đội hình tượng trưng cho sức mạnh của sự đoàn kết...) nhưng tựu chung thì tất cả các đội hình múa đều biểu thị một ý tưởng nào đó.

Đội hình có giá trị như một căn cứ chủ chốt để tạo nên điệu múa, các động tác lúc thực hiện tại chỗ, lúc di chuyển qua các đội hình khác nhau để tạo nên một điệu múa hoàn chỉnh và hấp dẫn. Các đội hình tạo chiều sâu không gian của mặt bằng diễn theo luật xa gần như trong hội họa.

Số lượng diễn viên trong một bài múa có tính quyết định để xây dựng đội hình. Và số người trong mỗi đội hình lại tùy thuộc ở không khí cảm nhận của âm nhạc, bài hát và ý tưởng sáng tạo của biên đạo.

*Vi dụ*: Trong một bài múa, số lượng diễn viên nhiều thì biên đạo sẽ xây dựng đội hình đa dạng hơn số lượng diễn viên ít, càng ít người xây dựng đội hình càng hạn chế. Chẳng hạn, muốn xây dựng đội hình 2 vòng tròn đồng tâm cần ít nhất vòng ngoài 6 người, vòng trong 4 người. Nếu số lượng đội hình múa chỉ có 8 người thì chỉ nên chọn đội hình 1 vòng tròn. Hay với những bài hát, bài nhạc khi vang lên cho người nghe cảm giác hoành tráng, xôm tụ thì sẽ khó thực hiện nếu số lượng diễn viên ít, hoặc không thể xây dựng đội hình với ít diễn viên mà cần xây dựng đội hình đông đảo con người.

Có các dạng xây dựng đội hình sau:

- *Đội hình đơn*: là đội hình chỉ sử dụng một hình thể trên sân khấu. Ví dụ: Đội hình một đường chéo, một vòng tròn, một hàng ngang.

- *Đội hình kép*: là dạng cùng một lúc sử dụng hai hoặc ba hình thể đồng dạng trên sân khấu. Ví dụ: Đội hình hai đường thẳng song song, hai vòng tròn, ba hàng ngang.

- *Đội hình phức*: là dạng cùng một lúc sử dụng 2 hoặc ba hình thể không đồng dạng trên sân khấu.

Ví dụ: Một vòng tròn và một hàng ngang, một vòng cung và hai hàng dọc.

- **Đội hình tầng:** là dạng đội hình ở cùng một hình thể nhưng có độ cao khác nhau. Ví dụ: Đội hình ba hàng ngang, hàng đầu diễn viên quỳ gối ở hai gót chân, hàng thứ hai quỳ gối và hàng thứ ba đứng. Hoặc đội hình ba vòng tròn đồng tâm, vòng ngoài cùng ngồi bệt sàn, vòng giữa quỳ gối và vòng trong cùng đứng.

- **Đội hình đối xứng:** là dạng có hai đội hình giống nhau nhưng được xếp một cách đối xứng, soi gương. Các động tác của đội hình đối xứng thường giống nhau. Ví dụ: Đội hình chữ V, đội hình hình chóp.

Trong chuyển biến các đội hình, phổ biến với 2 cách sau:

- **Cách 1:** Dùng các bước đi đẹp để chuyển từ đội hình này sang đội hình khác. Ở dạng này có thể bắt đầu di chuyển từ đầu một câu nhạc hay một đoạn nhạc, khi hết câu nhạc hoặc đoạn nhạc thì đã thành đội hình mới.

- **Cách 2:** Cách chuyển đội hình bằng những động tác quay. Với dạng di chuyển này cần được tính khoảng cách của diễn viên từ đội hình cũ sang đội hình mới tương đối bằng nhau để cùng một câu nhạc các hoạt động đã hoàn thành. Trên một tuyến đi dài, khi kết thúc có thể sử dụng một động tác quay tại chỗ như là một dấu chấm cho một câu, một đoạn.

*\* Một số lưu ý trong xây dựng đội hình:*

- Trong các đội hình phải có đội hình lớn, đội hình nhỏ làm sao cho điệu múa diễn ra trên toàn bộ không gian sân khấu, không nên thu gọn ở giữa hay chỉ một góc sân khấu.

- Các động tác và đội hình có mối quan hệ với nhau, có động tác chỉ phù hợp với hàng dọc, không phù hợp với hàng chéo. Có động tác khi thực hiện ở vòng tròn sẽ đẹp hơn khi ở đội hình hàng ngang. Vì thế, thiết kế động tác và xây dựng đội hình luôn phải xem xét tính hợp lý, hiệu quả để nổi bật được ý đồ và thẩm mỹ.

- **Đội hình phải luôn luôn đổi mới sinh động,** nếu không sẽ dễ gây cảm giác nhàm chán, không

phong phú, không hấp dẫn người xem. Tuy nhiên, việc thay đổi đội hình cũng phải phù hợp với ý múa, đoạn nhạc. Nếu lạm dụng việc thay đổi đội hình liên tục cũng làm người xem cảm thấy rối trong chuyển động, trẻ/diễn viên phải luyện tập nhiều hơn.

*Ví dụ:* Trong một bài hát, bài nhạc thường sẽ được chia thành các đoạn, cần thay đổi đội hình ít nhất hai lần trên một đoạn nhạc. Không nên giữ nguyên một đội hình múa từ đầu đến cuối hoặc chỉ thay đổi một lần rồi quay trở về lại đội hình đầu tiên.

### *b. Xây dựng tạo hình*

Xây dựng tạo hình là việc người biên đạo sẽ kết hợp giữa *tư thế*<sup>1</sup> và đội hình để biểu thị nội dung, ý đồ của bài múa một cách rõ nét hơn. Tạo hình là điểm dừng trong các chuỗi động tác có tác dụng là điểm nhấn, biểu thị các ý niệm và cảm xúc một cách lắng đọng, tạo hiệu quả hình ảnh hơn cho người xem. Tạo hình có thể ở dạng tĩnh (tạo hình tĩnh) và ở dạng động (tạo hình động).

- **Tạo hình tĩnh:** là tạo hình mà hoàn toàn các diễn viên sẽ đứng yên ở một tư thế và vị trí theo ý đồ sắp xếp của biên đạo. Không hề có sự chuyển động, chỉ khi nào chuyển sang câu nhạc, ý múa khác mới di chuyển.

- **Tạo hình động:** là tạo hình trong đó các diễn viên sẽ dừng lại ở một tư thế, vị trí theo ý đồ sắp xếp của biên đạo nhưng không phải hoàn toàn đứng yên mà có sự chuyển động của một số bộ phận cơ thể như ngón tay, bàn tay, cánh tay, đầu, vai. Các chuyển động mang tính hiệu ứng để tăng sức biểu cảm, sống động chứ không làm thay đổi ý nghĩa của tạo hình đó.

*Ví dụ:* Với tạo hình là các cháu đang ngủ, biên đạo xếp đội hình cho các bạn quỳ và ngồi tựa vào

---

1 là đường nét, hình thể của diễn viên ở một vị trí nhất định định trong không gian, khi đã gọi ở tư thế múa thì nó sẽ ở dạng tĩnh. Tư thế thường tạo cảm giác đẹp, ấn tượng hoặc biểu cảm một nội dung, ý đồ nào đó nhưng có khi tư thế lại mang tính ẩn dụ (ví dụ: *Tư thế tay thế 3 kết hợp với chân thế 2 của dân tộc Kinh có thể hiểu là biểu hiện sự dâng hiến, vươn lên, hướng đến một điều gì đó cao hơn*). Tư thế có thể ở dạng đơn lẻ (một người) hoặc dạng phối hợp (tổ hợp nhóm hai, ba người hay nhiều người kết hợp lại với nhau).



nhau thành một khối, hai tay đặt một bên má đồng thời mắt nhắm lại. Nhưng có một bạn quý cao nhất sẽ chuyển động phân tay và vai qua về theo âm nhạc, tạo điểm nhấn cho tạo hình đó.

Một trong những tạo hình GV/biên đạo cần lưu ý là xây dựng tạo hình mở đầu (nếu có) và tạo hình kết thúc tác phẩm. Cách sắp xếp vị trí ở các tạo hình mở đầu và kết thúc cần gây ấn tượng. Ấn tượng thường là ý tưởng chủ đạo của tác phẩm, nêu bật được hình tượng múa hay nhân vật trung tâm. Nếu có nhiều người thì tư thế mỗi người phải biểu đạt được ý tưởng chung và phải liên quan đến nhau. Ngoài ra, ấn tượng của tạo hình còn thể hiện ở cách tạo dáng, tư thế, phô diễn kỹ thuật múa của diễn viên gây sức hấp dẫn và bất ngờ cho người xem.

### c. Định hình tuyến di chuyển

Tuyến di chuyển hay còn gọi là tuyến múa hoặc tuyến chuyển động, là động tác múa diễn ra và di chuyển trên một hướng nhất định, vạch ra những đường đi, hướng đi khác nhau trên sân khấu.

*Ví dụ:* Tuyến đường chéo, tuyến zích zắc, tuyến đường tròn, tuyến đường ngang...

Tuyến múa có thể được tạo bởi một, hai, ba người hoặc nhiều người (nhóm, tập thể).

*Ví dụ:* Một người xuất phát theo hướng bên trái và di chuyển theo tuyến vòng cung, nhóm múa còn lại cũng trên tuyến vòng cung nhưng di chuyển hướng bên phải. Tư thế tay của toàn đội hình trong quá trình di chuyển đều ở thế 4 của múa dân gian dân tộc Kinh, sau đó toàn bộ sẽ dừng ở trung tâm sân khấu để tạo hình tĩnh với tay thế 6, chân quỳ gối.

\* Một số lưu ý trong định hình tuyến di chuyển

- Quá trình xây dựng các tuyến di chuyển cần đa dạng hướng múa để tăng tính linh hoạt của chuyển động đội hình, đảm bảo được dàn trải sân khấu.

- Các tuyến di chuyển nên hài hòa với *luật động*<sup>1</sup> trong từng động tác, nếu xây dựng các tuyến

di chuyển trái với luật động thì trê/điển viên sẽ cần phải lưu ý, tập luyện để đạt đúng yêu cầu của biên đạo.

*Ví dụ:* Khi thiết kế động tác chân bước đều cần đảm bảo luật động chân nọ tay kia, tuyến di chuyển phù hợp sẽ tiến hoặc lùi thay vì chọn tuyến di chuyển sang 2 bên. Nếu chọn tuyến di chuyển sang 2 bên thì GV/biên đạo nên thay đổi hướng múa.

- Các tuyến múa cần tạo được tính cân bằng trong chuyển động và tăng tính quan sát, thẩm mỹ của động tác trong quá trình di chuyển.

*Ví dụ:* Khi ở đội hình một hàng ngang, tay và đầu đang ở thế 6 (bên trái) của múa dân gian dân tộc Kinh thì tuyến di chuyển phù hợp sẽ là bên phải. Nếu chọn di chuyển theo hướng trái hoặc chia tốp hàng ngang thành 2 nhóm nhỏ và chuyển động theo 2 hướng ngược nhau (trái và phải) thì nhóm chuyển động ở bên trái sẽ nên vừa di chuyển theo tuyến múa vừa phải đổi tay sang thế 6 ngược lại (bên phải) để tạo thế cân bằng trong chuyển động, khán giả sẽ vừa quan sát được động tác vừa thấy được biểu hiện ở gương mặt của diễn viên.

- Khi có sự di chuyển đồng thời nhiều đội hình với các hướng chuyển động khác nhau. Cần lưu ý để bố trí để không bị chồng chéo hay quá nhiều chuyển động cùng một lúc sẽ gây rối cho người xem. Nên phân bố tuyến múa có tính trước, sau để đảm bảo việc bố trí sân khấu luôn hợp lý và nổi bật được kết cấu chính phụ.

**Bước 4: Xâu chuỗi, kết hợp các thành tố múa để tạo nên tác phẩm**

Thành tố múa được hiểu là âm nhạc, những động tác, mô típ, kết cấu, đội hình, các tạo hình và tuyến múa được biên đạo xây dựng đồng thời trong quá trình sáng tác múa. Bằng sự cảm nhận trong ý tưởng và nội dung biên đạo sẽ xâu chuỗi,

---

động theo tự nhiên (*ví dụ: Động tác khi đi và động tác dậm chân tại chỗ luôn phải chân nọ tay kia*), luật động được sáng tạo (*ví dụ: động tác tiến hành cùng tay cùng chân để thể hiện là con rói, búp bê, rô bốt*). Múa của các dân tộc khác nhau thì sẽ có quy ước luật động đặc trưng khác nhau.

---

1 là những quy ước của một hay nhiều động tác về hướng chuyển động: trước - sau, trái - phải, trên - dưới, tiến - lùi, cao - thấp. Có nhiều dạng luật động được quy ước: luật

kết hợp các thành tố đó lại với nhau để tạo thành tác phẩm.

Bước này rất quan trọng để người biên đạo nhìn lại các thành tố múa mình xây dựng đã đảm bảo tốt yêu cầu biểu thị nội dung và tính nghệ thuật của tác phẩm chưa hay cần thêm bớt và chỉnh sửa. Quá trình xây dựng các thành tố múa càng logic diễn biến nội dung, hợp lí trong bố cục, tạo hình và các tuyến di chuyển thì việc khâu chuỗi và kết hợp để hoàn thiện tác phẩm càng nhanh chóng và đơn giản.

Ngoài ra, thành tố múa còn bao gồm trang phục và đạo cụ. Người biên đạo cần lưu ý lựa chọn trang phục và sử dụng đạo cụ trong tác phẩm. Trang phục giúp xác định nhân vật múa, xác định phong cách tác phẩm như dân gian, cổ điển, đương đại... Đạo cụ là phương tiện để truyền đạt nhanh chóng, nói hộ những điều mà đôi khi động tác, tư thế bị hạn chế không nói được (ví dụ trẻ/ diễn viên cảm xúc là biết đang ra đồng, mang cặp là biết đang đi học). Đôi khi trang phục và đạo cụ còn giúp khỏa lấp khả năng múa của trẻ/ diễn viên, tăng hiệu ứng màu sắc và sống động sân khấu. Vì thế, việc người biên đạo sử dụng trang phục và đạo cụ phù hợp trong bài múa sẽ càng tăng giá trị mỹ cảm của tác phẩm.

## 5. Kết luận

Với nghiên cứu kĩ thuật biên đạo múa cho trẻ tại một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Huế, chúng tôi đã đề xuất quy trình xây dựng tác phẩm gồm bốn bước: Xác định ý tưởng, nội dung muốn diễn đạt qua tác phẩm âm nhạc; Hình thành mô típ, kết cấu múa dựa trên sự cách điệu các chất liệu múa; Xây dựng đội hình, tạo hình tĩnh/động và các tuyến di chuyển; Khâu chuỗi, kết hợp các thành tố múa để tạo nên tác phẩm. Quy trình biên đạo múa cho trẻ được luận giải chi tiết nhằm cung cấp nguồn tư liệu mới cho giáo viên các trường mầm non tham khảo. Mục đích giúp giáo viên có thể thực hiện các công việc như một người biên đạo/người dàn dựng và tự tin biên soạn các tiết mục múa đạt chất lượng. Nghiên cứu kỳ vọng sẽ

áp dụng rộng rãi quy trình sang các trường mầm non khác để nâng cao hiệu quả các tiết mục múa cho trẻ. Hướng nghiên cứu mới và sẽ thực hiện trong tương lai gần là mở rộng xây dựng kĩ thuật biên soạn/dàn dựng cho các thể loại nghệ thuật khác trong chương trình ca múa nhạc tại trường mầm non.

## REFERENCES

- Anne, B.L. & Tarin, C.L (1982). *The Intimate Act of Choreography*. University of Pittsburgh Press.
- Benjamin Tom (2017). *Dance Composition: A Practical Guide to Creative Success in Dance Making*. Routledge.
- Burrows, Jonathan (2010). *A Choreographer's Handbook*. Routledge.
- Le Ngoc Canh (2009). *Phương pháp đạo diễn chương trình nghệ thuật tổng hợp*. Nxb Văn hóa Thông tin.
- Cerny Minton, Sandra (2015). *Choreography: A Basic Approach Using Improvisation*. Human Kinetics.
- Hoang Cong Dung & Chinh, Tran (2016). *Organizing preschool children to move to music and illustrate dances according to themes*. Vietnam Education Publishing House.
- Dinh Xuan Dai (2007). *Dance and methods of teaching children to move to music*. Hanoi Publishing House.
- Le Xuan Hong (2002). *Art education for preschool children*. Women's Publishing House.
- Le Trong Quang (2000). *Some basic understanding of dance composition*. Hanoi University of Culture Publishing House.
- Tran Minh Tri (1999). *Dance and methods of teaching children to move to music*. Education Publishing House.
- Tran Minh Tri (2005, 2007). *Dance Volume 1,2*. Pedagogical University Publishing House.